

Sđ đi xuđng cãa Mđ trong vai trò "siêu cđng duy nhđt" cãa thđ giđi cùng viđc Trung Quốc nđi lên nhanh chóng nhđ là cđng quđc nđi trđi đ khu vđc đng Á đđ tđo ra mđt thđ khó cho Việ Nam. Nđi lđi quan hđ vđi Mđ và gia nhđp ASEAN là nhđng biđu hiđn cãa sđ khêu léo vđ ngođi giao cãa Việ Nam.



Mđi quan hđ cãa Việ Nam vđi Trung Quốc là mđt phép thđ vđ thách thđc chiđn lđđc mà Việ Nam phđi đđi mđt trên nđn tđng lđch sđ lâu dài. Viđc nđi lđi quan hđ vđi Mđ và gia nhđp ASEAN là nhđng biđu hiđn cãa sđ khêu léo vđ ngođi giao cãa Việ Nam. Sđ đi xuđng cãa Mđ trong vai trò "siêu cđng duy nhđt" cãa thđ giđi và sđ nđi lên nhanh chóng cãa Trung Quốc vđi vai trò là cđng quđc nđi trđi đ khu vđc đng Á đđ tđo ra mđt thđ khó cho Việ Nam. Sđ nđi lên cãa Trung Quốc tđo ra mđt mđi đđe đđa tiđm tàng, trong khi sđ chuyđn hđđng chiđn lđđc cãa Mđ tđi châu Á có thđ đđm lđi cho Việ Nam mđt giđi pháp. Trong khi mđi thách thđc cãa Trung Quốc đđ thđ thách sđ nhđy bđn chiđn lđđc cãa các quan chđc đ Hà Nđi, thì đđi sách cãa Việ Nam thđ hiđn đ nhiđu mđt và có vđ nhđ tuân theo 9 đđnh hđđng lđn. Thđ nhđt là thông qua

các kênh giữa hai ông để cải thiện quan hệ với Trung Quốc. Thành tựu nổi bật của năm này là việc giải quyết tranh chấp biên giới trên bộ và gần như toàn bộ Vịnh Bắc Bộ - những không phải là Biển Đông. Thứ hai là xây dựng sức mạnh của Việt Nam bằng việc cải cách và mở cửa nền kinh tế - còn gọi là Đổi Mới - và nâng cấp các lĩnh vực ngoại giao và trong tâm là khả năng chống tiếp cận trên biển. Thứ ba là gia nhập và liên kết với ASEAN để làm cho bất cứ mối đe dọa nào đối với Việt Nam ngày càng được coi là mối mối đe dọa với tất cả. Thứ tư là sự đồng minh của hệ thống qua sự hiện diện chính thức, các tuyên bố công khai, các cuộc tập trận quân sự, và "sự thốt trên thớt đá" để khẳng định "quyền chủ quyền" của Việt Nam trên Biển Đông. Thứ năm là tạo điều kiện cho các cuộc đàm phán nhằm giảm bớt các tranh chấp lãnh thổ giữa các nước ASEAN trên Biển Đông để tạo ra một môi trường thuận lợi cho Trung Quốc. Thứ sáu là lôi kéo các công ty dầu lửa quốc tế (trong đó có Enbridge) vào Biển Đông bằng việc đưa ra các điều khoản hấp dẫn trong các hợp đồng. Thứ bảy là phát triển mối quan hệ gần gũi hơn với Nhật Bản và nâng cấp quan hệ quân sự với Nga và Ấn Độ - trong đó có khả năng cho hải quân tiếp cận với Công Trường Cam Ranh. Thứ tám là thông báo cho Bắc Kinh thông xuyên và công khai rằng Việt Nam "không bao giờ có thể chấp nhận" các tuyên bố về biển của Trung Quốc. Cuối cùng là phát triển một mối quan hệ ngày càng gần gũi với Mỹ, cả về kinh tế, ngoại giao và quân sự. Sự phát triển của quan hệ quân sự với Mỹ là đặc biệt đáng chú ý. Bất đầu bằng sự hợp tác trong việc giải quyết vấn đề MIA/POW (người Mỹ mất tích trong chiến tranh và tù binh chiến tranh) trong những năm 1980, các mối liên lạc quân sự với quân sự bất đầu từ giữa những năm 1990. Quan hệ này mở rộng nhanh chóng với các chuyến thăm công của tàu hải quân Mỹ, một diễn đàn "đối thoại chiến lược" giữa giới quân sự hai nước, và việc các quan chức cao cấp Việt Nam thông xuyên nhấc tay một "quan hệ đối tác chiến lược". Ông cũng không nói ra những không thể nhậm lời để cho là mối chót của mối quan hệ này là sự quan ngại chung về Trung Quốc.

Môi trường chiến lược của Việt Nam

Sức mạnh đang tăng của Trung Quốc tạo ra một môi trường chiến lược rất bất cân xứng cho Việt Nam. Ngày nay không có sự lập lại thành công về quân sự giữa Việt Nam đã thực hiện vào năm 1979 trước Trung Quốc. Nếu Trung Quốc quyết tâm - chống hạn chế không cho người dân Việt Nam vào các vùng biển ở Biển Đông - có lẽ Việt Nam không thể làm gì được. Tuy nhiên, các xu hướng rõ rệt trong khu vực lại đang có lợi cho Việt Nam. Thứ nhất là sự điều chỉnh trọng tâm chiến lược của Mỹ tại Đông Nam Á và Biển Đông. Hà Nội biết rõ rằng sức mạnh quân sự của Mỹ cuối cùng sẽ là đối trọng hiệu quả duy nhất cho sự mạnh mẽ ngày càng gia tăng của Trung Quốc. Thứ hai là sự bất an rõ rệt và ngày càng tăng tại Đông Nam Á trước các ý đồ của Trung Quốc. Kết quả là chính phủ các nước ASEAN ngày càng sẵn sàng thể hiện mối quan ngại của họ với Bắc Kinh. Trung Quốc từ lâu đã cố gắng giải quyết các tranh chấp trên Biển Đông với Đông Nam Á trong phạm vi song phương và tránh

gây chú ý. Vit Nam thì c gng theo hng ngcc l i - quc t hóa và công khai hóa. Trong vn đ c th này, l i th thu v Vit Nam ch không phi Trung Quc. V m t l ch s, m i quan h gi a Vit Nam v i Trung Quc là m t b n hùng ca đ u tranh đ giành l y và g n gi đ c l p dân t c kh i s k m soát c a Trung Quc. So v i đ i u này, các cu c chi n tranh g n đây ch ng l i s can thi p c a Pháp và M s là th y u. G n m t nghìn n m tr c, nhân dân Vit Nam đã giành đ c đ c l p v i Trung Quc và duy trì nó (v i cái giá không h r) k t đ ó. T khóa c nh này, th i k i cai tr thu c đ a c a Pháp, Chi n tranh th gi i th Hai và Chi n tranh L nh ch là nh ng sai s c a l ch s. Trong th i k này, m i oán thù Trung - Vit đ c hóa gi i nh vào các m i đe đ a và nhu c u n i tr i. Trong "Chi n tranh ch ng M", B c Kinh và Hà N i tr thành đ ng minh c a nhau. Nh ng m i quan h đó nhanh chóng đ v sau n m 1975 khi m t Vit Nam chi n th ng và th ng nh t đã đ ng v phía Mátxc va và ch ng l i B c Kinh trong cu c đ i đ u Xô-Trung. Câu chuy n lên đ n đ nh đ i m vào n m 1979 khi Trung Quc ph n ng tr c v i Vit Nam đ a quân vào Campuchia (do các cu c t n công c a Kh me v vào các làng m c c a Vit Nam) b ng v i c c 30 s đ oàn v t qua biên gi i Vit Nam đ th c hi n cái gi i là "d y cho Vit Nam m t bài h c".

Cu c chi m i c a Vit Nam

Bài h c l n nh t rút ra là v i c Quân gi i phóng nhân dân Trung Quc đã không tác chi n t t theo các tiêu chu n quân s hi n đ i. S đ c l p c a Vit Nam đ c gi nguyên vn. Trong hai th p k k t i p, m i quan h Trung - Vit b c vào giai đ o n l ng đ u v chi n l c. C hai n c đ u t p trung vào nhi m v l n là tái thi t kinh t và phát tri n. S s p đ c a Liên Xô vào đ u nh ng n m 1990 là đ i u gây b t an cho c hai n c. i v i Hà N i, đ i u này đ ng ngh a v i v i c m t đ i m t ngu n b o tr quan tr ng v an ninh và kinh t. Nó c ng đánh đ u s kh i đ u c a m t b i c nh chi n l c hoàn toàn m i, v i hai đ c đ i m n i b t là v trí s m t c a M trong vai trò "siêu c ng duy nh t" và s c m nh ngày càng t ng c a Trung Quc trong khu v c mà Vit Nam có l i ích. V i c Vit Nam gia nh p ASEAN và v th ngày càng t ng trong t ch c này là b ng ch ng v kh n ng c a Hà N i trong v i c t o m t l i đ i gi a M và Trung Quc. S g n g i ngày càng t ng c a Hà N i v i Oasinht n, là bi u hi n quan tr ng nh t cho s khéo léo c a Hà N i trong v i c gi i quy t th k t v chi n l c./.

Giáo s Marvin Ott là chuyên gia v ông Nam Á t i Trung tâm Woodrow Wilson, M

Theo [Rsis](#)

M Anh (gt)